

Học kỳ:
Term

Học kỳ Hè - Năm học 2018-2019 (1834)

Lớp:
Class

0300 (1549)

STT (S/N)	MSSV (Student#)	Họ Lót (Surname)	Tên (Given Name)	Thi cuối kỳ (Final) (60%)	Ghi chú (Note)
1	2142029	Lê Quế	Anh	6,1	
2	2144371	Trương Đức	Anh	7,0	
3	2142799	Vũ Thị Kim	Huệ	0,0	Cấm thi
4	2162130	Đỗ Duy	Khải	5,7	
5	2150349	Văn Tường Mỹ	Ngọc	6,9	
6	2174028	Trương Phan Quỳnh	Như	0,0	Cấm thi
7	2151898	Lý Vinh	Quang	6,6	
8	2162268	Quách Phú	Thành	0,0	Cấm thi
9	2161541	Đặng Hồ Phương	Thảo	7,4	
10	2161535	Tôn Nguyễn Thanh	Thảo	7,1	
11	2143672	Nguyễn Quách Phương	Thy	6,3	
12	2151805	Nguyễn Bình Chung	Trình	6,9	
13	2151554	Vũ Minh	Tuấn	8,2	
14	2174846	Nguyễn Lê Uyên	Vy	6,2	

Ngày tháng năm 20
Chủ nhiệm bộ môn
(Department Head)

Ngày tháng năm 20
Giảng viên phụ trách lớp
(Instructor)

Lê Thái Hùng